

NGŨ VĂN 12.
(VĂN HỌC SỬ)

KHÁI QUÁT VĂN HỌC VIỆT NAM
TỪ CM THÁNG 8 NĂM 1945
ĐẾN HẾT THẾ KỈ XX.

MỤC TIÊU CẦN ĐẠT:

Giúp học sinh nắm được:

1. Về Kiến thức:

- Những đặc điểm cơ bản; những thành tựu lớn của Văn Học Việt Nam từ CMT8/1945 → 1975.
- Những đổi mới bước đầu của VHVN từ 1975, nhất là từ năm 1986, đến hết thế kỉ XX.

2. Về Kỹ năng:

- Rèn luyện năng lực nhìn nhận, đánh giá một giai đoạn văn học trong một hoàn cảnh lịch sử đặc biệt của đất nước.

3. Về Thái độ, tư tưởng:

- Có quan điểm lịch sử đúng đắn và toàn diện khi đánh giá Văn Học thời kì này; không khẳng định một chiều mà cũng không phủ nhận một cách cực đoan.



NỘI DUNG BÀI HỌC :(T 1)

I/Khái quát VHVN từ Cách mạng tháng Tám 1945 đến 1975 .

- 1. Vài nét về hoàn cảnh lịch sử, xã hội, văn hóa.*
- 2. Quá trình phát triển và những thành tựu chủ yếu.*
 - a. Chặng đường từ năm 1945 đến 1954.*
 - b. Chặng đường từ 1955 đến 1964*
 - c. Chặng đường từ 1965 đến 1975*
 - d. Văn học vùng tạm chiếm*
- 3. Những đặc điểm cơ bản của VHVN từ 1945 đến 1975.*

• **TIẾT 2:**

II/KHÁI QUÁT VHVN TỪ NĂM 1975 ĐẾN HẾT TK XX:

1. Hoàn cảnh lịch sử, xã hội, văn hoá:

2. Những chuyển biến và một số thành tựu ban đầu

- Thơ ? tác giả ?

-Thành tựu nổi bật của thơ ca giai đoạn này ?

Văn xuôi sau năm 1975 ? tác phẩm ?

3. Một số phương diện đổi mới trong văn học:

III/ KẾT LUẬN(ghi nhớ SGK-trang 17).

I. KHÁI QUÁT VĂN HỌC VIỆT NAM TỪ 1945 ĐẾN 1975.

1. Vài nét về hoàn cảnh lịch sử, xã hội, văn hoá:

VHVN từ CMT8/ 1945 đến 1975 đã tồn tại và phát triển trong những điều kiện lịch sử, xã hội và văn hóa như thế nào?

- CMT8 thành công → khai sinh một nền VH mới gắn liền với lí tưởng ĐLTD và CNXH.
- VH phát triển dưới sự lãnh đạo của Đảng → một nền VH thống nhất.
- Cuộc chiến tranh lâu dài và ác liệt của hai cuộc k/c chống Pháp và Mĩ kéo dài suốt 30 năm.
- Nền kinh tế còn nghèo và chậm phát triển.
- Giao lưu Văn hoá hạn chế, chủ yếu tiếp xúc và chịu ảnh hưởng của VH các nước XHCN (Liên Xô, TQ).

I. KHÁI QUÁT VĂN HỌC VIỆT NAM TỪ 1945 ĐẾN 1975.

2. Quá trình phát triển và những thành tựu chủ yếu.

VHVN (1945-1975) phát triển qua mấy chặng?

⇒ Ba chặng:

⇒ (1945 – 1954);

⇒ (1955 – 1964);

⇒ (1965 – 1975)



HOẠT ĐỘNG NHÓM

Hs thảo luận trong 5 phút và trình bày theo nhóm về 3 chặng đường phát triển của VHVN (1945-1975)

- Nhóm 1: tìm hiểu chặng đường phát triển và những thành tựu từ năm 1945 đến 1954 qua 4 ý sau:

+ Chủ đề chính ?

+ Nêu những thành tựu của truyện ngắn và kí, kể tên các tác phẩm; tác giả tiêu biểu?

+ Nêu những thành tựu của thơ ca, kể tên các tác phẩm tác giả tiêu biểu?

+ Nêu những thành tựu của kịch và lí luận phê bình, kể tên các tác phẩm tác giả tiêu biểu?

-Nhóm 2: tìm hiểu chặng đường phát triển và những thành tựu từ năm 1955 đến 1964 qua 4 ý sau:

+Chủ đề chính :

+ Nêu những thành tựu của văn xuôi, kể tên các tác phẩm, tg tiêu biểu?

+Nêu những thành tựu của thơ ca, kể tên các tác phẩm,tg tiêu biểu?

+ Nêu những thành tựu của kịch, kể tên các tác phẩm,tg tiêu biểu?



-Nhóm 3: tìm hiểu chặng đường phát triển và những thành tựu từ năm 1965 đến 1975 qua 4 ý sau:

+Chủ đề chính ?

+Nêu những thành tựu của truyện ngắn và kí, kể tên các tác phẩm tiêu biểu?

+ Nêu những thành tựu của thơ ca, kể tên các tác phẩm tiêu biểu?

+ Nêu những thành tựu của kịch, kể tên các tác phẩm tiêu biểu?



I. KHÁI QUÁT VĂN HỌC VIỆT NAM TỪ 1945 ĐẾN 1975.

2. Quá trình phát triển và những thành tựu chủ yếu

a. Chặng đường từ năm 1945 đến năm 1954:

Nhóm 1:

* **Hoàn cảnh lịch sử, xã hội ?**

* **Nội dung chính ?** (sgk-trang 5)

* **Thành tựu ?** (tp; tg –sgk/ trang 5-6)

- *Truyện ngắn và kí*

- *Thơ ca:*

- *Kịch*

- *Lí luận phê bình*



- 1945-1946 VH đã phản ánh được không khí hồ hởi, vui sướng đặc biệt của nhân dân ta khi đất nước vừa giành được độc lập(*Ngọn Quốc kì, Hội nghị non sông...*).
- Từ cuối năm 1946, VH tập trung phản ánh cuộc kháng chiến chống Pháp. VH gắn bó sâu sắc với đời sống CM và kháng chiến ; tập trung khám phá sức mạnh và những phẩm chất tốt đẹp của quần chúng nhân dân; thể hiện niềm tự hào dân tộc và niềm tin vào tương lai tất thắng của cuộc kháng chiến.

- **Truyện ngắn- kí:** thể loại mở đầu cho văn xuôi kháng chiến chống Pháp.
- Tác phẩm: *Một lần tới Thủ đô và Trận phố Ràng*(Trần Đăng); *Đôi mắt và rừng nhật kí Ở rừng* (Nam Cao), *Làng*(Kim Lân)... Từ 1950, đã xuất hiện những tập truyện kí khá dày dặn: *Vùng mỏ* (Võ Huy Tâm), *Xung kích* (Nguyễn Đình Thi), *Đất nước đứng lên* (Nguyễn Ngọc)...
- **Thơ ca:** đạt được nhiều thành tựu xuất sắc →
 - + *Cảnh khuya, Cảnh rừng Việt Bắc, Rằm tháng giêng*(Hồ Chí Minh), *Bên kia sông Đuống*(Hoàng Cầm), *Tây Tiến*(Quang Dũng), *Đất nước*(Nguyễn Đình Thi); tập thơ *Việt Bắc*(Tố Hữu).
- **Cảm hứng chính:** Tình yêu quê hương đất nước, lòng căm thù giặc, sa ngòi cuộc sống kháng chiến

- **Kịch:** *Bắc Sơn, Những người ở lại* (Nguyễn Huy Tưởng), *Chị Hòa* (Học Phi)
- **Lí luận, phê bình văn học** chưa phát triển nhưng đã có những tác phẩm có ý nghĩa quan trọng như Bản báo cáo *Chủ nghĩa Mác và vấn đề văn hóa Việt Nam* (Trường Chinh), bài tiểu luận *Nhận đường* và tập *Mấy vấn đề nghệ thuật* (Nguyễn Đình Thi).



b. Chặng đường từ 1955 đến 1964:

Nhóm 2:

*** Hoàn cảnh lịch sử, xã hội ?(sgk-trang 6-7)**

***Nội dung ?**

***Thành tựu ?(tp; tg)**

-Truyện ngắn và kí

-Thơ ca:

-Kịch

-Lí luận phê bình



- **Văn xuôi** mở rộng đề tài, bao quát được khá nhiều vấn đề và phạm vi của hiện thực đời sống như *kháng chiến chống Pháp: Sống mãi với Thủ đô* (Ng Huy Tưởng) ; *Tranh tối tranh sáng* (Nguyễn Công Hoan), *Mười năm* (Tô Hoài); *đề tài công cuộc xây dựng CNXH: Sông Đà* (Nguyễn Tuân), *Mùa lạc* (Nguyễn Khải).
- **Thơ ca** phát triển mạnh mẽ: *Gió lộng* (Tố Hữu), *Anh sáng và phù* (Chế Lan Viên), *Riêng chung* (Xuân Diệu), *Đất nở hoa* (Huy Cận) , *Tiếng sóng* (Tế Hanh)..
- **Kịch nói** có phát triển : *Một đảng viên* (Học Phi), *Chị Nhàn* ; *Nổi gió* (Đào Hồng Cẩm).

c. Chặng đường từ 1965 đến 1975:

Nhóm 3:

* **Hoàn cảnh lịch sử, xã hội ?(sgk-trang 7-8)**

***Nội dung ?**

***Thành tựu ?(tp; tg ?)**

-Truyện ngắn và ki

-Thơ ca:

-Kịch

-Lí luận phê bình



- **Chủ đề** :ngợi ca tinh thần yêu nước và chủ nghĩa anh hùng cách mạng thời kháng chiến chống Mỹ
- **Văn xuôi** tập trung phản ánh cuộc sống, chiến đấu và lao động, khắc họa thành công hình ảnh con người Việt Nam anh dũng, kiên cường, bất khuất.
- + Miền Nam: những tác phẩm truyện kí viết trong máu lửa của chiến tranh → *Người mẹ cầm súng* (Nguyễn Thi), *Rừng xà nu* (Nguyễn Trung Thành), *Chiếc lược ngà* (Nguyễn Quang Sáng)...
- + Miền Bắc, truyện kí phát triển mạnh → Kí Chống Mỹ (Nguyễn Tuân); truyện ngắn của Nguyễn Thành Long, Nguyễn Kiên, Vũ Thị Hường...Tiểu thuyết : *Bão biển* (Chu Văn), *Cửa sông ;Dấu chân người lính* (Nguyễn Minh Châu)..

-Thơ: đạt nhiều thành tựu xuất sắc, đánh dấu bước tiến lớn của nền thơ ca Việt Nam hiện đại. Nhiều tập thơ : *Máu và hoa* (Tố Hữu), *Hoa ngày thường, chim báo bão* (Chế Lan Viên), *Vàng trắng quàng lửa* (Phạm Tiến Duật,) *Gió Lào cát trắng* (Xuân Quỳnh), *Góc sân và khoảng trời* (Trần Đăng Khoa.). những nhà thơ trẻ thời kì chống Mỹ: Phạm Tiến Duật, Nguyễn Khoa Điềm, Lê Anh Xuân, Lưu Quang Vũ, Bằng Việt, Nguyễn Mỹ, Xuân Quỳnh, Thanh Thảo...

-Kịch cũng có những thành tựu đáng ghi nhận. *Quê hương Việt Nam; Thời tiết ngày mai* (Xuân Trình), *Đại đội trưởng của tôi* (Đào Hồng Cẩm).

3. Đặc điểm cơ bản của VHVN từ năm 1945 đến năm 1975:

- a. VH Việt Nam chủ yếu vận động theo hướng Cách Mạng hoá, gắn bó sâu sắc với vận mệnh chung của dân tộc → VHCM.
- b. Nền VH hướng về đại chúng.
- c. Nền VH chủ yếu theo khuynh hướng sử thi và cảm hứng lãng mạn.

a. *Nền văn học chủ yếu vận động theo hướng cách mạng hoá, gắn bó sâu sắc với vận mệnh chung của đất nước.*

- Khuynh hướng, tư tưởng chủ đạo: tư tưởng CM, VH là vũ khí phục vụ sự nghiệp CM, nhà văn là người chiến sĩ
 - Đề tài: Tổ Quốc với hai vấn đề trọng đại: đấu tranh bảo vệ, thống nhất đất nước và xây dựng CNXH
 - Nhân vật trung tâm: người chiến sĩ, dân quân, du kích, TNXP; người lao động mới hòa hợp giữa cái riêng và cái chung, cá nhân và tập thể.
- VH là tấm gương phản chiếu những vấn đề trọng đại của LSĐT.

-TP :Thơ :Súng bắn chưa quen

Quân sự mười bài

Lòng vẫn cười vui kháng chiến

.....

Lột sắt đường tàu

Rèn thêm dao kiếm

Aó vải chân không

Đi tìm giặc

đánh

(Nhớ-Hồng Nguyên)



b. *Nền văn học hướng về đại chúng:*

- Đại chúng: vừa là đối tượng phản ánh và đối tượng phục vụ, vừa là nguồn bổ sung lực lượng sáng tác cho văn học
- Cái nhìn mới của người sáng tác về nhân dân: Đất nước là của nhân dân.
- Nội dung:
 - + Quan tâm đến đời sống nhân dân lao động;
 - + Những bất hạnh trong cuộc đời cũ và niềm vui sướng, tự hào về cuộc đời mới;
 - + Khả năng cách mạng và phẩm chất anh hùng;
 - + Xây dựng hình tượng quần chúng

c. Nền văn học chủ yếu mang khuynh hướng sử thi và cảm hứng lãng mạn.

*** Khuynh hướng sử thi:**

- **Đề tài:** đề cập tới những vấn đề có ý nghĩa lịch sử và tính chất toàn dân tộc: Tổ quốc còn hay mất, độc lập hay nô lệ

- Nhân vật chính:

+Đại diện cho tinh hoa và khí phách, phẩm chất và ý chí của dân tộc, tiêu biểu cho lí tưởng dân tộc hơn là khát vọng cá nhân;

+VH khám phá con người ở khía cạnh trách nhiệm, bổn phận, nghĩa vụ công dân, ý thức Chính Trị; lí tưởng cao cả

* **Cảm hứng lãng mạn:**

- Khẳng định cái tôi dạt dào tình cảm hướng tới CM

- Biểu hiện:

+ Ngợi ca cuộc sống mới, con người mới,

+ Ca ngợi CN anh hùng CM và tin tưởng vào tương lai tươi sáng của dân tộc.

→ **Cảm hứng nâng đỡ con người vượt lên những chặng đường chiến tranh gian khổ, máu lửa, hi sinh.**

* **Khuynh hướng sử thi kết hợp với cảm hứng lãng mạn:**

- Tạo nên tinh thần lạc quan thấm nhuần cả nền VH 1945 - 1975

Dấn sâu, trung tâm, cầu, phản ánh hiện thực đời

II. Vài nét khái quát VHVN từ 1975 đến hết thế kỷ XX.

- 1. Hoàn cảnh lịch sử, xã hội và văn hóa.(sgk-trang 14)**
- 2. Những chuyển biến và một số thành tựu ban đầu.**

III/ KẾT LUẬN



HOẠT ĐỘNG NHÓM.

- + Nhóm 1: Tìm hiểu **hoàn cảnh lịch sử, xã hội và văn hóa.**(sgk-trang 14)
- +Nhóm 2: Tìm hiểu những thành tựu về văn xuôi?
- + Nhóm 3: Tìm hiểu những thành tựu về kịch và lí luận, nghiên cứu, phê bình văn học?



II. Vài nét khái quát VHVN từ 1975 đến hết thế kỷ XX.

1. Hoàn cảnh lịch sử, xã hội và văn hóa.(sgk-trang 14)

- Chiến thắng mùa xuân 1975, lịch sử dân tộc ta mở ra một thời kì mới: thời kì độc lập, tự do và thống nhất đất nước. Từ năm 1975 đến năm 1985, đất nước ta gặp những khó khăn, thử thách mới.
- Từ 1986 với công cuộc đổi mới do Đảng đề xướng và lãnh đạo, kinh tế chuyển sang nền kinh tế thị trường, văn hóa cũng có điều kiện tiếp xúc rộng rãi với nhiều nước trên thế giới → tạo điều kiện để VH phát triển phù hợp với nguyện vọng của nhà văn và người đọc cũng như quy luật phát triển khách quan của nền VH.

2. Những chuyển biến và một số thành tựu ban đầu.

a. Chuyển biến và thành tựu

- * ***Thơ ca***: không tạo được sự lôi cuốn, hấp dẫn nh giai đoạn trước nhng vẫn có những tác phẩm tạo được sự chú ý cho ngời đọc, trờng ca phát triển mạnh mẽ.
- * ***Văn xuôi***: có nhiều khởi sắc.
- * ***Kịch***: phát triển khá mạnh, một số tác phẩm gây được tiếng vang lớn
- * ***Lí luận, nghiên cứu, phê bình văn học***: cũng có sự đổi mới.

+ Chế Lan Viên từ lâu vẫn âm thầm đổi mới thơ ca. Những cây bút thời chống Mĩ cứu nước vẫn tiếp tục sáng tác, sung sức hơn cả : Xuân Quỳnh, Nguyễn Duy, Hữu Thỉnh, Thanh Thảo...

-Thành tựu nổi bật → trường ca: *Những người đi tới biển* (Thanh Thảo), *Đường tới thành phố* (Hữu Thỉnh). Một số tập thơ có giá trị *Tự hát* (Xuân Quỳnh), *Người đàn bà ngồi đan* (Ý Nhi), *Thư mùa đông* (Hữu Thỉnh). Những cây bút thơ thuộc thế hệ sau năm 1975 xuất hiện nhiều, đang từng bước tự khẳng định mình như: *Một chấm xanh* (Phùng Khắc Bắc), *Tiếng hát tháng giêng* (Y Phương)...

- Văn xuôi sau năm 1975 có nhiều khởi sắc hơn thơ ca , một số cây bút bộc lộ ý thức muốn đổi mới cách viết về chiến tranh, cách tiếp cận hiện thực đời sống như :Nguyễn Trọng Oánh, Thái Bá Lợi...

Từ đầu những năm tám mươi, văn xuôi tạo được sự chú ý của người đọc với những tác phẩm như: *Đứng trước biển* (Nguyễn Mạnh Tuấn) *Gặp gỡ cuối năm* (Nguyễn Khải), *Mùa lá rụng trong vườn* (Ma Văn Kháng) ...

- Từ 1986, VH chính thức bước vào chặng đường đổi mới, gần bó hơn, cập nhật hơn những vấn đề của đời sống hàng ngày.
- + Phóng sự xuất hiện đề cập đến những vấn đề bức xúc của đời sống.
- + Văn xuôi thực sự khởi sắc với những tập truyện ngắn: *Chiếc thuyền ngoài xa* và *Cỏ lậu* của Nguyễn Minh Châu, *Tướng về hưu* của Nguyễn Huy Thiệp; tiểu thuyết *Bến không chồng* của Dương Hương, *Nỗi buồn chiến tranh* của Bảo Ninh; bút kí *Ai đã đặt tên cho dòng sông* của Hoàng Phủ Ngọc Tường.
- + Kịch nói sau năm 1975 phát triển mạnh mẽ. Một số tác phẩm tạo được sự chú ý của khán giả như: *Hồn Trương Ba, da hàng thịt* (Lưu Quang Vũ), *Mùa hè ở biển* (Xuân Trình...)

b. Đặc điểm

- Từ 1975, nhất là từ 1986, VH chuyển sang giai đoạn đổi mới, vận động theo hướng **dân chủ hóa, mang tính nhân bản, nhân văn sâu sắc.**
- VH phát triển đa dạng hơn về đề tài, chủ đề, phong phú và mới mẻ hơn về thủ pháp nghệ thuật; cá tính sáng tạo của nhà văn được phát huy.
- VH giai đoạn này thiên về hướng nội, quan tâm nhiều hơn tới số phận con người.
- Bên cạnh đó, VH cũng nảy sinh những tác động tiêu cực, những biểu hiện quá đà, thiếu lành mạnh.

III. Kết luận về VHVN từ 1945 đến hết thế kỷ XX.

1/- Nội dung và nghệ thuật:

+ Kế thừa và phát huy những truyền thống t tởng lớn của văn học dân tộc

+ Đạt thành tựu ở nhiều thể loại, đặc biệt là thơ trữ tình và truyện ngắn.

2/ Những thành tựu:

+ Phản ánh đợc đầy đủ hiện thực của đất nước.

+ Có nhiều tìm tòi, sáng tạo mới về nghệ thuật.

3/ Những hạn chế:

+ Nội dung t tởng chưa thật sâu sắc, cách nhìn con người và cuộc sống còn đơn giản, phiến diện.

+ Nghệ thuật còn non kém, cá tính sáng tạo và phong cách nghệ thuật của nhà văn còn mờ nhạt...

1/Củng cố bài học:

- 1/Những nét chính về bối cảnh LS, văn hóa, XH có ảnh hưởng tới sự hình thành và phát triển của VHVN từ sau CMT8/1945 đến 1975?
- 2/Nêu tóm tắt các chặng phát triển và thành tựu mỗi chặng của VHVN từ sau CMT8/1945 đến 1975?
- 3/Những đặc điểm chính của VHVN từ sau CMT8 đến 1975?
- 4/VHVN từ sau 1975 vận động theo hướng nào ? vì sao ?

- Chuẩn bị bài mới: **NGHỊ LUẬN VỀ MỘT TƯ TƯỞNG ĐẠO LÍ./.**

